TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Pc**

Bản án số: 57/2019/HS-ST
Ngày: 16-7-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH TIỀN GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Hoàng Yến**.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà **Trần Ngọc Bảo Châu** – Giáo viên Trường trung học cơ sở Đoàn Giỏi.

Ông **Huỳnh Văn Phó** – Cán bộ hưu trí.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông **Nguyễn Văn Đông** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Tiền Giang tham gia phiên tòa:*** Ông **Nguyễn Minh Châu** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Q, sinh ngày 12 tháng 9 năm 2001, tại Tiền Giang;

Nơi cư trú: Ấp T Đ, xã T C N, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, mẹ vô danh; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: không; tiền án: Không.

Tạm giữ: Không; Tạm giam: Không; Bị cáo "Có mặt".

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Văn Q: Trần Văn Đ sinh năm 1977;

Địa chỉ: Ấp T Đ, xã T C N, Châu Thành, Tiền Giang;

Nghề nghiệp: Không, là cha ruột của bị cáo (Vắng mặt);

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Q: Ông Phạm Văn K là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tiền Giang (Có mặt).

Địa chỉ: 17 H V, Phường 7, Thành phố Mỹ Tho, Tiền Giang.

2. Võ Hoàng K (tên thường gọi Ba K), sinh năm 1998, tại Tiền Giang;

Nơi cư trú: Ấp C H, xã T C N, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Hoàng M và bà Trương Thị H; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: không; tiền án: Không.

Tạm giữ: Không; Tạm giam: Không; Bị cáo "Có mặt".

Bị hại: Ông Phạm Văn P, sinh năm 1964 (Vắng mặt);

Cư trú tại: Ấp T Đ, xã T C N, Châu Thành, Tiền Giang.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Bà Lê Thị C, sinh năm 1962 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp C H, xã T C N, huyện Châu Thành, Tiền Giang.

**** Người làm chứng:***

- Anh Phạm P N, sinh năm 2000;
- Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1985;

Cùng cư trú tại: Ấp T Đ, xã T C N, Châu Thành, Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 12/10/2018, Võ Hoàng K điều khiển xe mô tô hai bánh hiệu Wave màu đỏ, biển số 52S2 – 9052 chở Nguyễn Văn Q. Trên đường đi, Q thấy nhà ông Huỳnh Văn Tường tại ấp 1, xã Tam Hiệp, huyện Châu Thành, Tiền Giang có nhiều gà nên kêu K dừng xe để Q vào bắt gà. Khi vào bên trong khuôn viên nhà, Q phát hiện xe mô tô hai bánh của Ông Phạm Văn P hiệu Wave Alpha màu xám, biển số 63K9 – 9888, có chìa khóa gắn sẵn. Q đi ra ngoài nói với K về ý định chiếm đoạt xe và được K đồng ý. Cho nên, Q trở vào và vô nhà ông Tường lấy xe 63K9 – 9888 điều khiển đến nhà Nguyễn Văn P tại Ấp T Đ, xã T C N, Châu Thành, Tiền Giang, còn K điều khiển xe 52S2 – 9052 về nhà. Sau khi Q đến nhà P, điện thoại kêu K lên nhà P chơi. Tại đây Phạm P N là con của ông P đi tìm thì phát hiện xe 63K9 – 9888 và có Q, K nên Nam báo công an.

Vật chứng thu giữ theo biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử ngày 12/10/2018 gồm:

01 (Một) xe mô tô hai bánh loại Wave Alpha màu xám, số khung: RLHHC09083Y085253, số máy: HC09E – 0085489, biển số 63K9 – 9888; 01 (Một) cái áo sơ mi dài tay sọc ca rô màu đỏ - đen và 01 (một) cái quần short bằng vải màu đen; 01 (Một) cái nón kết bằng vải màu xanh – đen, phía bên trái có logo

ghi chữ GUCCI, 01 (Một) cái áo sơ mi dài tay màu xanh – trắng – đen và 01 (một) quần short vải Jean màu xanh.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 196 ngày 18 tháng 10 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, xác định: 01 (Một) xe mô tô hai bánh hiệu Wave Alpha màu xám biển số 63K9 – 9888, số khung RLHHCO9083Y085253, số máy HC09E – 0085489 có giá trị là 6.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 42/ CT-VKS-CT ngày 23 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q, Võ Hoàng K "Tội trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và luận tội: Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận đã chiếm đoạt xe mô tô hai bánh biển số 63K9 – 9888 của bị hại Phạm Văn P, tài sản chiếm đoạt có giá trị là 6.000.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về "Tội trộm cắp tài sản". Các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 50, Điều 17, Điều 58, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 91, 100 và Điều 36 của Bộ Luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 50, Điều 17, Điều 58, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ Luật hình sự; Xử phạt bị cáo Võ Hoàng K 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự; Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) cái áo sơ mi dài tay sọc ca rô màu đỏ - đen, 01 (Một) cái quần short bằng vải màu đen do bị cáo Q không nhận lại. Trả cho bị cáo Võ Hoàng K 01 (một) cái nón kết bằng vải màu xanh – đen, phía bên trái có logo ghi chữ GUCCI; 01 (một) cái áo sơ mi dài tay màu xanh – trắng – đen và 01 (một) quần short vải Jean, màu xanh do không liên quan vụ án.

Bị cáo Nguyễn Văn Q, Võ Hoàng K nhất trí với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về "Tội trộm cắp tài sản", về xử lý vật chứng.

Tại phiên tòa, Ông Phạm Văn P và bà Lê Thị C vắng mặt. Nhưng theo tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ ông, bà trình bày: Lời trình bày của ông P, bà C có nội dung thống nhất về việc ông P mua xe mô tô hai bánh loại Wave Alpha biển số 63K9 – 9888 của bà C, khi mua ông P chưa làm thủ tục sang tên. Xe này ông P dựng trong nhà ông Tường thuộc ấp 1, xã Tam Hiệp, huyện Châu Thành, Tiền Giang vào ngày 12/10/2018, xe có gắn sẵn chìa khóa và bị mất. Ông P đã nhận lại xe và ông P, bà C không có yêu cầu gì về xe nói trên.

Bị cáo Nguyễn Văn Q thống nhất với ý kiến của Trợ giúp viên pháp lý Phạm Văn K trình bày lời bào chữa cho bị cáo như sau: Thống nhất nội dung bản

cáo trạng số 42/CT-VKSCT ngày 23 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Tiền Giang truy tố đối với bị cáo Q về tội danh nói trên. Bị cáo Q phạm tội ở độ tuổi chưa thành niên; có trình độ học vấn thấp và điều kiện hoàn cảnh sống rất khó khăn nên nhận thức pháp luật của bị cáo phần nào cũng bị hạn chế; hành vi phạm tội của bị cáo mang tính bộc phát nhất thời không có chủ ý trước vì ban đầu bị cáo chỉ định bắt gà, đến khi phát hiện tài sản nói trên bị cáo mới có ý định chiếm đoạt và bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì đối với bị cáo. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 91, 100 của Bộ luật hình sự và khoan hồng xử bị cáo mức hình phạt thấp để bị cáo sớm có điều kiện hòa nhập cộng đồng và sửa chữa sai lầm.

Bị cáo Nguyễn Văn Q, Võ Hoàng K nhận thức hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại là sai, ăn năn hối cải nên khai báo trung thực và xin Hội đồng xét xử xem xét mức án nhẹ cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại và đương sự khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Q, Võ Hoàng K đã khai nhận hành vi phạm tội. Sự thừa nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, đương sự khác và vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử đủ cở sở kết luận: Vào ngày 12/10/2018, Nguyễn Văn Q, Võ Hoàng K vào nhà ông Huỳnh Văn Tường tại ấp 1, xã Tam Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang chiếm đoạt xe mô tô hai bánh hiệu Wave Alpha màu xám, biển số 63K9 – 9888 của Ông Phạm Văn P. Giá trị tài sản chiếm đoạt là 6.000.000 đồng. Do đó, bị cáo Nguyễn Văn Q, Võ Hoàng K đã phạm "Tội trộm cắp tài sản*"* và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của bị hại; làm ảnh hưởng đến trật tự, an ninh ở địa P. Khi thực hiện tội phạm các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố

ý thực hiện nhằm thỏa mãn lợi ích cá nhân. Tuy nhiên, bị cáo Võ Hoàng K có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không trực tiếp thực hiện tội phạm nên không cách ly bị cáo, giao bị cáo cho chính quyền địa P giám sát bị cáo cũng đủ sức giáo dục, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Đối với bị cáo Nguyễn Văn Q dưới 18 tuổi phạm tội, được tại ngoại nhưng trong thời gian chờ xét xử bị cáo có hành vi chiếm đoạt tiền nên bị tạm giam nên cần cách ly bị cáo một thời gian nhằm giáo dục, phát triển lành mạnh, sửa chữa sai lầm trở thành công dân có ích cho xã hội và đủ sức răn đe phòng ngừa tội phạm.

[4] Các bị cáo thực hiện hành vi chiếm tài sản của bị hại, không có sự bàn bạc, thỏa thuận, phân công nhiệm vụ với nhau. Bị cáo Nguyễn Văn Q là người rủ rê và trực tiếp thực hiện tội phạm, còn K là đồng phạm giúp sức được quy định tại khoản 1 Điều 17 của Bộ luật hình sự. Nhưng vai trò không đáng kể vì khi bị cáo Q có ý định, bị cáo K không cản, đồng ý cho bị cáo Q vào chiếm đoạt xe 63K9 – 9888 và khi có được tài sản chiếm đoạt bị cáo K lại về nhà và cả hai bị cáo cũng chưa có ý kiến xử lý như thế nào về tài sản chiếm đoạt được.

[5] Bị cáo Nguyễn Văn Q, Võ Hoàng K có nhân thân tốt thể hiện việc các bị cáo không có tiền án, tiền sự; nhất thời phạm tội. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, cần cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Nguyễn Văn Q cần áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội theo quy định tại Điều 91, 100 của Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với vật không có giá trị, không trực tiếp liên quan đến tội phạm, chủ sở hữu không yêu cầu nhận lại gồm: 01 (Một) cái áo sơ mi dài tay sọc ca rô màu đỏ - đen, 01 (Một) cái quần short bằng vải màu đen. Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự tịch thu tiêu hủy.

Riêng 01(Một) cái nón kết bằng vải màu xanh – đen, phía bên trái có logo ghi chữ GUCCI, 01 (Một) cái áo sơ mi dài tay màu xanh – trắng – đen và 01 (một) quần short vải Jean màu xanh trả cho bị cáo Võ Hoàng K do bị cáo yêu cầu nhận lại.

Đối với xe mô tô hai bánh hiệu Wave Alpha màu xám, biển số 63K9 – 9888 Ông Phạm Văn P nhận lại theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 14/12/2018, không đặt ra xem xét.

[7] Về bồi thường dân sự: Ông P đã nhận lại xe mô tô hai bánh hiệu Wave Alpha màu xám, biển số 63K9 – 9888 ngày 14/12/2018 và không có yêu cầu gì khác, không đặt ra xem xét.

[8] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành phân tích tính chất mức độ phạm tội; đặc điểm nhân thân, tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q, Võ Hoàng K mỗi bị cáo 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát, Trợ giúp viên pháp lý Phạm Văn K trình bày lời bào chữa cho bị cáo Q là có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét, quyết định khi nghị án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q, Võ Hoàng K phạm "Tội trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 91, 101 của Bộ Luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q tù 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ Luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Võ Hoàng K 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 năn 06 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Võ Hoàng K cho Ủy ban nhân dân xã Thân Cửu Nghĩa, huyện Châu Thành tỉnh Tiền Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Võ Hoàng K có thay đổi nơi thường trú thì áp dụng khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) cái áo sơ mi dài tay sọc ca rô màu đỏ - đen và 01 (Một) cái quần short bằng vải màu đen.

Trả cho bị cáo Võ Hoàng K 01 (Một) cái nón kết bằng vải màu xanh – đen phía bên trái có logo ghi chữ GUCCI, 01(Một) cái áo sơ mi dài tay màu xanh – trắng – đen và 01 (một) quần short vải Jean màu xanh.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17 tháng 5 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, Tiền Giang).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016.

Bị cáo Nguyễn Văn Q, Võ Hoàng K phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Thời hạn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người đại diện, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày đương sự nhận được bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
-TAND Tỉnh TG;
-VKSND H.Châu Thành, Tiền Giang;
-Chi cục THADS H.Châu Thành, Tiền Giang;
-Những người tham gia tố tụng;
-Lưu.

ĐÃ KÝ

Nguyễn Hoàng Yến